

Bản án số: 15/2023/HS-PT

Ngày: 18 – 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Kim Thương;
Ông Trần Việt Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Hùng - Thư ký TAND tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023 tại Hội trường xét xử, TAND tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/HS-PT ngày 24/7/2023 đối với bị cáo Hoàng Phan Tuấn N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2023/HSST ngày 20/6/2023 của TAND huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Phan Tuấn N, sinh năm 1991, tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn Ngô Xá Đ, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Nhân viên thị trường; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn D, sinh năm 1958 và bà Hồ Thị G, sinh năm 1965; đều trú tại thôn Ngô Xá Đ, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/11/2022 đến ngày 06/12/2022 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" cho đến nay; có mặt.

Vụ án còn có bị cáo Nguyễn Quang S không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 28/11/2022, N mượn xe mô tô biển kiểm soát 74D1-322.01 của ông Hồ Văn Q để đi có việc riêng. Sau khi mượn xe, do buồn chuyện gia đình, nên N nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. N điều khiển xe mô tô đến khu vực cổng làng thôn An Trú, xã Triệu Tài gặp một người đàn ông dáng người cao, đội mũ, đeo khẩu trang (*không rõ tên, tuổi, địa chỉ*) mua được 04 viên Ma túy tổng hợp hết 300.000 đồng. Mua được ma túy, N gọi điện thoại cho S rủ S cùng sử dụng ma túy, S đồng ý. Sau đó, N về trả xe cho ông Quang rồi đi bộ đến trường Tiểu học và Trung học cơ sở

xã Triệu Trung để gặp S tại phòng trực bảo vệ. Vào phòng trực của S, N lấy ra 01 túi ni long trong suốt, bên trong có 04 viên ma túy để sử dụng, S lấy dụng cụ tự chế rồi cùng nhau sử dụng hết 04 viên ma túy. Sau khi sử dụng xong thì bị tổ tuần tra Công an huyện Triệu Phong phát hiện bắt giữ và thu giữ thêm 16 viên nén (*gồm 04 viên nén màu xanh và 12 viên ma túy nén màu hồng*) ở nhiều vị trí khác nhau trong phòng bảo vệ và dụng cụ sử dụng ma túy. Việc S cất giữ 12 viên ma túy thì N hoàn toàn không biết.

Tại bản kết luận giám định số 1290/KL-KTHS, ngày 05/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự (PC09), Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 12 viên nén màu hồng, được niêm phong trong phong bì màu trắng, ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 1,13g là chất Ma túy loại Methamphetamine; 03 viên nén màu xanh, niêm phong, ký hiệu M2 có khối lượng 0,2933g và 01 viên nén màu xanh, niêm phong, ký hiệu M3 có khối lượng 0,1096g, không tìm thấy chất Ma túy.

Kết quả kiểm tra chất ma túy có trong nước tiểu của S và N đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2023/HSST ngày 20/6/2023 của TAND huyện Triệu Phong, áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo Hoàng Phan Tuấn N: 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Ngoài ra, bản án còn tuyên hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quang S, xử lý vật chứng, án phí HSST và quyền kháng cáo.

Ngày 03/7/2023, bị cáo Hoàng Phan Tuấn N kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa đại diện VKSND tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Phan Tuấn N, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s, t khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt: Bị cáo Hoàng Phan Tuấn N: 02 (*Hai*) năm tù nhưng cho hưởng án treo, về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, thời gian thử thách là 04 (*bốn*) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Phan Tuấn N phù hợp với các Điều 331, 333 BLTTHS về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Vào tối ngày 28/11/2022, tại khu vực Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Triệu Trung, các bị cáo Hoàng Phan Tuấn N, Nguyễn Quang S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị Công an huyện Triệu Phong phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, quá trình kiểm tra, phát hiện bị cáo S tàng trữ trái phép 12 viên ma túy tổng hợp; việc bị cáo S tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị cáo N hoàn toàn không biết.

Tại bản kết luận giám định số 1290/KL-KTHS, ngày 05/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 12 viên nén màu hồng, được niêm phong trong phong bì màu trắng, ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 1,13g là chất Ma túy loại Methamphetamine.

Kết quả kiểm tra chất Ma túy có trong nước tiểu của các bị cáo: S và N đều dương tính với chất Ma túy loại Methamphetamine.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Quang S, phạm tội: *“Tổ chức sử dụng trái phép chất Ma túy”* và tội: *“Tàng trữ trái phép chất Ma túy”*; bị cáo Hoàng Phan Tuấn N, phạm tội: *“Tổ chức sử dụng trái phép chất Ma túy”* là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Phan Tuấn N: HĐXX thấy rằng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ là: *“Thành khẩn khai báo”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Hoàng Phan Tuấn N cung cấp các tài liệu, chứng cứ mới như sau: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà xác nhận việc bị cáo cung cấp thông tin, tố giác tội phạm nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; tập thể Công ty TNHH MTV QT Hoàng Nam xác nhận bị cáo N luôn chấp hành chính sách của Nhà nước, nội quy Công ty và kiến nghị cho bị cáo được hưởng án treo; UBND xã Triệu Trung xác nhận trong thời gian tại ngoại bị cáo luôn chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; trong giai đoạn dịch Covid-19, bị cáo đã đại diện cho Công ty xi măng Sông Lam ủng hộ tiền cho UBMT tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Trị để phòng, chống dịch. Vì vậy, bị cáo được áp dụng thêm tình tiết *“Người phạm tội tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện hoặc điều tra tội phạm”* quy định tại điểm t khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét vai trò của từng bị cáo HĐXX thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn; các bị cáo tổ chức sử dụng với khối lượng ma túy ít. Bị cáo N là người mua ma túy và rủ S sử dụng ma túy. Bị cáo S là người chuẩn bị địa điểm và công cụ để cùng sử dụng ma túy nên vai trò của hai bị cáo là ngang nhau. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo S và bị cáo N với mức án bằng nhau và ngang mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

Tuy nhiên, như đã phân tích, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo N được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS *“Người phạm tội tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện hoặc điều tra tội phạm”* và nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng. Cơ quan nơi làm việc và

chính quyền địa phương nơi cư trú đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và kháng cáo của bị cáo.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Phan Tuấn N, sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s, t khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt: **Bị cáo Hoàng Phan Tuấn N: 02 (Hai)** năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội: **“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”**, thời gian thử thách là **04 (bốn)** năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Phan Tuấn N cho Công ty TNHH MTV QT Hoàng Nam tại địa chỉ: Khu phố 1, phường Đông Giang, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để giám sát, giáo dục bị cáo; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Công ty TNHH MTV QT Hoàng Nam trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Phan Tuấn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở T pháp tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện Triệu Phong (02 bản);
- Công an huyện Triệu Phong;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Quang